



Nâng cao hiệu quả công tác nhận diện, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về môi trường của lực lượng công an tỉnh Quảng Ninh tại khu vực ven biển

ThS. NGUYỄN HỒNG THUYÊN

Học viện Cảnh sát nhân dân

Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của các ngành kinh tế biển, Quảng Ninh đang trở thành trung tâm kinh tế năng động ở phía Bắc. Tuy nhiên, các hoạt động công nghiệp, khai thác, nuôi trồng, vận tải và du lịch tại khu vực ven biển cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến hệ sinh thái và đời sống người dân. Trước tình hình đó, bài viết phân tích thực trạng, khó khăn và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác nhận diện, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về môi trường của lực lượng Công an tỉnh Quảng Ninh tại khu vực ven biển.

1. TÌNH HÌNH VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ MÔI TRƯỜNG TẠI KHU VỰC VEN BIỂN TỈNH QUẢNG NINH

Trong những năm qua, công tác khu vực ven biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiều chủ trương, giải pháp quan trọng nhằm tăng cường công tác quản lý, BVMT, nâng cao năng lực quản lý môi trường biển nên đã có những chuyển biến tích cực, góp phần ngăn ngừa, hạn chế và khắc phục cơ bản những vấn đề về ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên, công tác khu vực ven biển chưa được xử lý triệt để, còn chịu tác động tiêu cực của các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên biển, ven biển, qua kết quả phân tích quan trắc môi trường trong những năm gần đây của Sở TN&MT (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) cho thấy môi trường nước biển khu vực ven bờ của Quảng Ninh đang bị ô nhiễm cục bộ bởi các yếu tố như: Chất thải rắn (rác thải, phế thải, vật liệu san nền...), nước thải (dầu mỡ khoáng, Amoni, TSS, Colifrom, kim loại nặng, COD, BOD, nitơ, phốt pho...), khí thải bụi chủ yếu phát sinh tại các dải ven bờ, nơi tập trung các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, các khu vực có hoạt động dịch vụ du lịch, dân cư đông, hoạt động công nghiệp, khai thác khoáng sản, giao thông vận tải, cảng biển như thành phố Hạ Long, Cẩm Phả... tiềm ẩn ô nhiễm nghiêm trọng, hệ sinh thái bị xâm hại, một số loài có nguy cơ tuyệt chủng

như loài cây ngập mặn, cỏ biển, san hô, rong biển, loài động vật không xương sống...

Đối với công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, từ năm 2020 đến năm 2024, Công an tỉnh đã phát hiện, xử lý trên 137 vụ vi phạm về , tài nguyên liên quan đến khu vực ven biển; xử phạt vi phạm hành chính gần 2,9 tỷ đồng... Trong đó chủ yếu vi phạm về xả nước thải ra môi trường khu vực vịnh Hạ Long. Điển hình như các vi phạm của Công ty trách nhiệm hữu hạn Sợi hóa học thế kỷ mới Việt Nam, địa chỉ tại Khu công nghiệp Cái Lân, phường Giếng Đáy, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh có hành vi xả nước thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật vào môi trường; vụ việc Công ty CP tập đoàn FLC không xây lắp công trình để xử lý nước thải công nghiệp, xây lắp, lắp đặt thiết bị đường cống ngầm để xả nước thải công nghiệp không qua xử lý ra môi trường;...

2. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NHẬN DIỆN, PHÁT HIỆN, XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ MÔI TRƯỜNG

Qua nghiên cứu hồ sơ các lĩnh vực có liên quan đến tại khu vực ven biển của lực lượng Công an tỉnh Quảng Ninh cho thấy một số vấn đề nổi lên như sau:

Thứ nhất, tỉnh Quảng Ninh, với đặc điểm địa lý có gần 60% số xã, phường, thị trấn và khoảng 72,5% dân cư sinh sống ven biển, là khu vực tập trung nhiều dự án phát triển hạ tầng đô thị và khu công nghiệp trọng điểm. Đây cũng là địa bàn phát sinh lượng chất thải lớn, đa dạng và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường biển nghiêm trọng, do nước thải và rác thải từ sông, suối, khu dân cư, đô thị, khu công nghiệp, cơ sở sản xuất - kinh doanh ven biển chưa được thu gom, xử lý triệt để và còn bị xả trực tiếp ra môi trường.

Hiện nay, chỉ có TP. Hạ Long là địa phương duy nhất trong tỉnh có hệ thống xử lý nước thải tập trung với 4 trạm xử lý, nhưng cũng mới đáp ứng khoảng 40% lượng nước thải đô thị, phần còn lại vẫn thải ra biển. 8 địa phương ven biển còn lại chưa được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung; vào mùa mưa, nước thải sinh hoạt pha trộn với nước mưa làm tăng tải lượng ô nhiễm



đổ ra biển. Bên cạnh đó, nhiều khu công nghiệp và cơ sở sản xuất lớn như khu công nghiệp Cái Lân, Việt Hưng, Hải Yên, Texhong Hải Hà; các nhà máy nhiệt điện Mông Dương 1, 2; các nhà máy xi măng Cẩm Phả, Thăng Long, Hạ Long; cùng các cơ sở đóng tàu như Công ty TNHH MTV Đóng tàu Hạ Long, Công ty Cơ khí Đóng tàu Vinacomin, Công ty Đóng tàu Đông Bắc... đều đặt tại khu vực ven biển, là nguồn phát sinh nước thải công nghiệp đáng kể, chứa các thành phần nguy hại như dầu, mỡ động cơ. Nếu không được kiểm soát hiệu quả, lượng nước thải này sẽ tiếp tục gây suy thoái chất lượng môi trường biển và ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái ven bờ.

Thứ hai, quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng tại tỉnh Quảng Ninh đã kéo theo nhu cầu mở rộng quỹ đất nhằm triển khai các dự án lấn biển phục vụ xây dựng hạ tầng và phát triển khu đô thị ven biển. Tuy nhiên, các hoạt động này đã và đang gây ra nhiều tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái biển. Việc lấn biển làm thu hẹp diện tích bãi triều, rừng ngập mặn – những vùng đệm sinh thái có vai trò quan trọng trong duy trì cân bằng hệ sinh thái và khả năng tự làm sạch của môi trường nước – dẫn đến suy giảm chất lượng nước, phá vỡ cấu trúc hệ sinh thái tự nhiên và làm gia tăng hiện tượng bồi lắng trầm tích tại khu vực đáy biển ven bờ.

Đặc biệt, tại các dự án có quy mô lớn, quá trình thi công thường không tuân thủ đầy đủ các quy định về, nhất là trong giai đoạn đổ vật liệu san lấp khi thiếu các giải pháp chống sạt lở, khiến môi trường nước biển bị tác động nghiêm trọng cả về chất lượng và cấu trúc sinh học. Ngoài ra, áp lực về tiến độ xây dựng và nhu cầu sử dụng vật liệu san lấp lớn trong thời gian ngắn đã vượt quá khả năng cung ứng từ các mỏ hợp pháp, dẫn đến tình trạng khai thác trái phép đất, cát tại khu vực ven biển diễn biến phức tạp. Hoạt động này không chỉ ảnh hưởng tiêu cực đến địa chất khu vực mà còn gây hủy hoại hệ sinh thái và làm biến đổi cảnh quan môi trường biển theo chiều hướng tiêu cực.

Thứ ba, hoạt động thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt tại các đô thị lớn của tỉnh Quảng Ninh như Hạ Long, Cẩm Phả, Uông Bí và Quảng Yên hiện vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Phần lớn các bãi chôn lấp rác thải còn lại đều đang trong tình trạng quá tải, không đạt tiêu chuẩn thiết kế và không bảo đảm các quy định về xử lý hợp vệ sinh, dẫn đến nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí. Hệ thống thu gom và xử lý nước rỉ rác tại các bãi chôn lấp còn thiếu hoặc không được đầu tư đồng bộ, nhiều nơi có những hoạt động xử lý không đạt yêu cầu kỹ thuật trước khi xả

ra môi trường, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng nguồn nước mặt và nước ngầm. Bên cạnh đó, một bộ phận lớn dân cư sinh sống ven bờ và trên biển vẫn duy trì thói quen xả thải tiếp chất thải sinh hoạt xuống biển do thiếu ý thức và điều kiện tiếp cận các dịch vụ thu gom chất thải, góp phần làm gia tăng tình trạng ô nhiễm nguồn nước, suy giảm chất lượng môi trường biển và cảnh quan ven bờ.

Thứ tư, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của ngành du lịch, số lượng cơ sở dịch vụ lưu trú, nhà hàng, khu vui chơi giải trí tại Quảng Ninh gia tăng nhanh chóng, tạo áp lực lớn đối với môi trường biển ven bờ. Theo số liệu khảo sát, toàn tỉnh hiện có khoảng 1.600 khách sạn, cơ sở lưu trú và khu vui chơi giải trí, cùng với nhiều nhà hàng quy mô lớn, đa số tập trung tại các khu vực ven biển, trên các đảo và đặc biệt là quanh vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long. Ngoài ra, hoạt động của hơn 500 tàu du lịch và tàu lưu trú trên vịnh Hạ Long, phục vụ lượng khách du lịch lên tới trên 15 triệu lượt mỗi năm (Quý I năm 2025 đón hơn 2 triệu lượt khách du lịch), càng làm gia tăng lượng chất thải phát sinh từ dịch vụ du lịch. Nếu không được kiểm soát, thu gom và xử lý hiệu quả, các loại chất thải này có thể gây ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước ven biển, môi trường biển và làm suy giảm chất lượng cảnh quan sinh thái của khu vực.

Thứ năm, hoạt động vận tải biển tại Quảng Ninh với hàng vạn phương tiện thủy các loại đang lưu thông và khai thác thường xuyên đã trở thành một trong những nguồn gây ô nhiễm đáng kể cho môi trường biển. Phần lớn các phương tiện sử dụng động cơ chạy bằng dầu diesel, phát sinh nước la canh nhiễm dầu mỡ, nước thải sinh hoạt và rác thải, tuy nhiên các loại chất thải này chưa được thu gom và xử lý đúng quy định. Trên thực tế, do số lượng phương tiện lớn, phân bố neo đậu không tập trung, trong khi ý thức chấp hành pháp luật về của nhiều chủ phương tiện còn hạn chế và công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng chưa đáp ứng yêu cầu, nên việc kiểm soát hoạt động xả thải từ các phương tiện vận tải biển còn gặp nhiều khó khăn. Tình trạng này đặc biệt phổ biến tại khu vực vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long, thuộc địa bàn thành phố Hạ Long, Cẩm Phả và các huyện đảo như Vân Đồn, Cô Tô. Nhiều chủ tàu đã lợi dụng kẽ hở trong công tác quản lý để xả thải trực tiếp xuống biển. Bên cạnh đó, các sự cố hàng hải như đắm tàu, cháy nổ hoặc tai nạn trên biển cũng để lại những hậu quả nghiêm trọng đối với hệ sinh thái biển, góp phần làm gia tăng mức độ ô nhiễm nước biển ven bờ và suy thoái môi trường sinh thái khu vực.



Lực lượng Công an tỉnh Quảng Ninh tham gia vệ sinh môi trường biển

3. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác điều tra cơ bản trong phòng ngừa, phát hiện xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường tại khu vực ven biển tỉnh Quảng Ninh cũng còn một số tồn tại, hạn chế như:

Công tác thu thập, cập nhật thông tin nhằm phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường tại khu vực ven biển hiện vẫn còn thiếu tính toàn diện, chưa được triển khai một cách thường xuyên, bài bản và có hệ thống. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu môi trường tại các địa bàn trọng điểm chưa được quan tâm đúng mức, chủ yếu mang tính hình thức, thiếu sự cập nhật đầy đủ về các nguồn thải, cũng như thông tin liên quan đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm cao. Những hạn chế này đã và đang gây khó khăn trong công tác nắm tình hình, cản trở việc phát hiện sớm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường.

Nhận thức của một bộ phận cán bộ trong lực lượng chức năng về vai trò, ý nghĩa và yêu cầu của công tác điều tra cơ bản trong đấu tranh phòng, chống tội phạm về môi trường còn chưa toàn diện và sâu sắc. Ở một số đơn vị, công tác này chưa được đặt đúng tầm quan trọng, thậm chí còn bị xem nhẹ, dẫn đến việc triển

khai mang tính hình thức, đối phó, thiếu sự chủ động và sáng tạo trong phát hiện, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm. Thực trạng này đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả tổng thể của công tác phòng ngừa tội phạm môi trường tại khu vực ven biển – nơi tiềm ẩn nhiều nguy cơ phát sinh ô nhiễm từ các hoạt động kinh tế biển, du lịch và công nghiệp ven biển.

Công tác phối hợp giữa lực lượng Công an tỉnh Quảng Ninh với các cơ quan chức năng như Sở TN&MT, Chi cục, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chính quyền địa phương ven biển trong việc chia sẻ thông tin, dữ liệu điều tra cơ bản cũng như triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát còn tồn tại nhiều hạn chế. Việc phối hợp còn thiếu tính đồng bộ, hiệu quả chưa cao; một số đơn vị chưa thực sự chủ động trong việc cung cấp thông tin, gây ra tình trạng chông chéo trong kiểm tra, bỏ sót vi phạm hoặc không kịp thời phát hiện, xử lý các tình huống phức tạp phát sinh tại thực địa.

4. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC NHẬN DIỆN, PHÁT HIỆN, XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ MÔI TRƯỜNG

Một là, cần tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy đối với nhiệm vụ tại khu vực ven biển tỉnh Quảng Ninh. Các cấp ủy, chính quyền địa phương cần khẩn trương ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả



các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, đồng thời chỉ đạo các sở, ban, ngành tăng cường phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm. Đặc biệt, cần phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an, trong đó có lực lượng Công an cấp xã, phường, thị trấn trong công tác tham mưu và triển khai các biện pháp nghiệp vụ, nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường ven biển. Bên cạnh đó, việc tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác cần được thực hiện thường xuyên để kịp thời chấn chỉnh, điều chỉnh và bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

Hai là, cán bộ trình sát cần chủ động trong công tác nắm tình hình, kịp thời nhận diện các vấn đề có liên quan đến môi trường ven biển tỉnh Quảng Ninh. Việc triển khai các biện pháp nghiệp vụ cần được thực hiện một cách toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; trong đó chú trọng công tác khảo sát, đánh giá đúng thực trạng vi phạm pháp luật về môi trường theo từng lĩnh vực, ngành nghề và loại hình sản xuất, kinh doanh có liên quan đến môi trường ven biển. Trên cơ sở đó, tiến hành rà soát, nhận diện cụ thể các tổ chức, cá nhân, cơ sở và doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực môi trường biển, làm căn cứ để xây dựng kế hoạch nghiệp vụ phù hợp, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh hiệu quả với tội phạm môi trường trên địa bàn. Quá trình triển khai cần quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an là “làm một vụ, cảnh tỉnh cả vùng”; đồng thời tăng cường xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khác xảy ra trên biển và khu vực ven biển theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Ba là, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và sự gương mẫu, sáng tạo người đứng đầu, từ lãnh đạo, chỉ huy đến cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Quảng Ninh trong thực hiện chức trách nhiệm vụ phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khu vực biển, ven biển. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ chiến sỹ và đầu tư trang bị phương tiện kỹ thuật chuyên dụng trên biển đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Thường xuyên quán triệt để cán bộ chiến sỹ nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chức năng nhiệm vụ, đảm bảo mọi hoạt động đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Bốn là, cần tăng cường quan hệ phối hợp giữa lực lượng Công an với các lực lượng chức năng trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường tại khu vực ven biển. Việc phối hợp cần được thực hiện trên cơ sở trao đổi

thường xuyên, kịp thời thông tin liên quan đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên vùng biển và các địa bàn có liên quan, nhằm phục vụ hiệu quả công tác đánh giá, dự báo tình hình vi phạm pháp luật về môi trường. Trên cơ sở đó, các lực lượng liên quan cần xây dựng và triển khai các biện pháp, phương án phối hợp cụ thể trong phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh xử lý vi phạm. Đồng thời, cần chủ động phối hợp với các sở, ngành chức năng tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt tập trung vào các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường ven biển như: khai thác khoáng sản, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vận tải biển, kinh doanh cảng biển, các dự án xây dựng ven biển, dịch vụ du lịch, môi trường đô thị, nuôi trồng và đánh bắt thủy sản...

Năm là, thường xuyên tuyên truyền quần chúng nhân dân phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về môi trường khu vực ven biển. Lực lượng Công an tỉnh Quảng Ninh cần phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, lực lượng chức năng và cơ quan báo chí tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp tại các xã, phường ven biển, đồng thời sử dụng đa dạng các hình thức tuyên truyền như phát thanh, tờ rơi, pano, áp phích, mạng xã hội... để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc biển. Bên cạnh đó, cần phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong việc giám sát, kịp thời phát hiện và cung cấp thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường cho lực lượng chức năng, qua đó góp phần xây dựng một hệ thống cảnh báo sớm, chủ động và hiệu quả trong công tác phòng ngừa và đấu tranh với các hành vi xâm hại môi trường tại khu vực ven biển ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công an tỉnh Quảng Ninh – Phòng Cảnh sát kinh tế (2023), Báo cáo tổng kết công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về môi trường khu vực ven biển tỉnh Quảng Ninh năm 2020 - 2024.
2. UBND tỉnh Quảng Ninh (2021), Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ninh.
3. Nguyễn Văn Hải (2020), Một số giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về môi trường tại các địa phương ven biển, Tạp chí Cảnh sát Nhân dân, số 6 (tháng 6/2020), tr. 28–33.
4. Báo cáo kết quả quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Quảng Ninh năm 2023.
5. Báo cáo kết quả quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Quảng Ninh năm 2024.